

HỌC VIỆN NGÂN HÀNG
KHOA LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ



TIỂU LUẬN KẾT THÚC HỌC PHẦN
MÔN: LỊCH SỬ ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

ĐỀ TÀI: Đảng lãnh đạo cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược và quá trình tổ chức thực hiện những năm 1946-1950. Thời kỳ hiện nay hiện nay, anh (chị) ý thức gì về giá trị lịch sử và thực tiễn của cuộc kháng chiến trên

Giảng viên hướng dẫn: TS. Bùi Thị Hồng Thúy

Sinh viên thực hiện: Đinh Thị Ngọc Bích

Mã sinh viên: 23A4020046

Nhóm tín chỉ: PLT10A19

Mã đề: 09

Hà Nội, tháng 10 năm 2021

MỤC LỤC

Mở đầu	1
Phần I. Phần lý luận.....	3
1.1. Cuộc kháng chiến toàn quốc bùng nổ và đường lối kháng chiến của Đảng 1946-1947 được thể hiện qua các Chỉ thị, Nghị quyết	3
1.1.1. Nguyên nhân cuộc kháng chiến toàn quốc bùng nổ	3
1.1.2. Diễn biến của cuộc kháng chiến toàn quốc	4
1.1.3. Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng trong cuộc kháng chiến toàn quốc....	4
1.2. Quá trình tổ chức, chỉ đạo cuộc kháng chiến những năm 1947-1950	6
Phần II. Phần liên hệ thực tiễn	9
2.1. Ý nghĩa lịch sử và giá trị thực tiễn của cuộc kháng chiến chống Pháp trong thời kì hiện nay	9
2.2. Liên hệ bản thân.....	12
Phần III. Phần kết luận	13

MỞ ĐẦU

1. Tính cấp thiết của đề tài

Thế giới đã trải qua nhiều cuộc chiến tranh mới có được nền hòa bình như ngày hôm nay. Là một người dân Việt Nam, chúng ta không thể quên được những cuộc chiến mà nhân dân ta phải trải qua. Từ buổi đầu dựng nước, dân tộc ta đã phải đối mặt với rất nhiều cuộc chiến tranh xâm lược của các nước láng giềng. Nhưng trong đó, những cuộc chiến tranh gây ra tổn thất nặng nề nhất phải kể đến cuộc chiến đấu bảo vệ đất nước suốt một nghìn năm Bắc thuộc và hai cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ. Với ý chí “Thà hi sinh tất cả chứ không chịu mất nước, nhất định không chịu làm nô lệ” và đường lối chiến lược, sách lược, phương pháp cách mạng đúng đắn, sáng tạo của Đảng, cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược đã giành thắng lợi. Thắng lợi đó đã để lại cho dân tộc ta một niềm tự hào to lớn. Nhìn ngược lại dòng lịch sử Việt Nam trong những năm tháng kháng chiến chống thực dân Pháp, sẽ thấy được để đạt được kết quả này, toàn Đảng, toàn dân, toàn nhân dân ta đã đổ rất nhiều mồ hôi, xương máu và nước mắt. Và một yếu tố quan trọng nhất không thể thiếu đó là nhờ vào đường lối lãnh đạo đúng đắn, sáng suốt của Đảng. Nhận thức được tầm quan trọng của vấn đề này, trong bài tập kết thúc môn Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam, em xin lựa chọn đề tài “***Đảng lãnh đạo cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược và quá trình tổ chức thực hiện những năm 1946 – 1950. Ý nghĩa lịch sử và giá trị thực tiễn của cuộc kháng chiến***” với mong muốn hiểu sâu hơn về sự lãnh đạo của Đảng trong những năm kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược.

2. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu

Mục đích: Đề tài này được thực hiện nhằm hiểu sâu hơn về đường lối lãnh đạo của Đảng trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược.

Nhiệm vụ: Tiểu luận làm rõ về cuộc kháng chiến toàn quốc bùng nổ và đường lối kháng chiến của Đảng 1946-1947 được thể hiện qua các Chỉ thị, Nghị quyết. Tiếp theo là chỉ ra quá trình tổ chức, chỉ đạo cuộc kháng chiến những

năm 1947-1950. Cuối cùng là rút ra ý nghĩa lịch sử và giá trị thực tiễn của cuộc kháng trong thời kỳ hiện nay.

3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu

Đối tượng: Tiểu luận tập trung làm rõ đường lối kháng chiến của Đảng đã sử dụng trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp. Từ đó rút ra ý nghĩa lịch sử và giá trị thực tiễn của cuộc kháng chiến trong thời kỳ hiện nay.

Phạm vi nghiên cứu:

Không gian: Đề tài đề cập đến đường lối kháng chiến của Đảng trong cuộc kháng chiến chống Pháp và rút ra ý nghĩa lịch sử, giá trị thực tiễn của cuộc kháng chiến trong thời kỳ hiện nay.

Thời gian: Phần lịch sử Việt Nam năm 1946-1950.

4. Cơ sở lý luận và phương pháp nghiên cứu

Cơ sở lý luận: Quan điểm của chủ nghĩa Mác-Lênin.

Phương pháp nghiên cứu: Bài làm sử dụng phương pháp luận của chủ nghĩa Mác-Lênin. Bên cạnh đó cũng áp dụng kết hợp các phương pháp nghiên cứu như lịch sử kết hợp, phân tích, tổng hợp,...

5. Ý nghĩa lý luận và thực tiễn của đề tài

Ý nghĩa lý luận: Đề tài nghiên cứu đường lối kháng chiến của Đảng trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp.

Ý nghĩa thực tiễn: Kết quả của tiểu luận có thể dùng làm tài liệu tham khảo trong nghiên cứu.

NỘI DUNG

PHẦN I. PHẦN LÝ LUẬN

1.1. Cuộc kháng chiến toàn quốc bùng nổ và đường lối kháng chiến của Đảng 1946-1947 được thể hiện qua các Chỉ thị, Nghị quyết

1.1.1. Nguyên nhân cuộc kháng chiến toàn quốc bùng nổ

Sau bản Hiệp định Sơ bộ 6-3-1946 và Tạm ước 14-9-1946, thái độ hiếu chiến và dã tâm xâm lược của thực dân Pháp ngày càng lộ rõ. Tình hình chiến sự ở Việt Nam ngày càng căng thẳng do nguy cơ một cuộc chiến tranh giữa Việt Nam và Pháp tăng dần.

Cuối tháng 11-1946, thực dân Pháp mở cuộc tấn công vũ trang đánh chiếm Hải Phòng, Lạng Sơn, tiếp đó là chiếm đóng trái phép ở Đà Nẵng, Hải Dương, tấn công vào các vùng tự do của ta ở Nam Trung Bộ, Nam Bộ, hậu thuẫn cho lực lượng phản động xúc tiến thành lập cái gọi là “Chính phủ Công hòa Nam Kỳ” và triệu tập Hội nghị Liên bang Đông Dương. Đặc trong các ngày 16 và 17-12-1946, quân đội Pháp ở Hà Nội tổ chức gây hấn với ta ở nhiều nơi, tấn công đánh chiếm trụ sở Bộ Tài chính, Bộ Giao thông công chính của ta; bắn đại bác gây ra vụ thảm sát đồng bào Hà Nội ở phố Yên Ninh và Hàng Bún. Ngày 18-12-1946, đại diện Pháp ở Hà Nội đơn phương tuyên bố cắt đứt mọi liên hệ với Chính phủ Việt Nam, đưa liên tiếp ba tối hậu thư đòi phía Việt Nam phải giải tán lực lượng tự vệ chiến đấu, đòi độc quyền thực thi nhiệm vụ kiểm soát, gìn giữ an ninh, trật tự của thành phố... Đến ngày 19-12-1946, thiện chí hòa bình của Chính phủ và nhân dân Việt Nam đã bị thực dân Pháp thẳng thừng cự tuyệt, phía Pháp đã công nhiên thể hiện rõ lập trường xâm lược bằng vũ lực quân sự. Vì vậy, Đảng và nhân dân Việt Nam chỉ còn một sự lựa chọn duy nhất là cầm súng đứng lên chống lại thực dân Pháp xâm lược để bảo vệ nền độc lập và chính quyền cách mạng; bảo vệ những thành quả của cuộc Cách mạng Tháng Tám vừa giành được.

1.1.2. Diễn biến cuộc kháng chiến toàn quốc

Ngày 12-12-1946, Trung ương ra Chỉ thị *Toàn dân kháng chiến*. Với tinh thần “thà hy sinh tất cả chứ không chịu mất nước, không chịu làm nô lệ”, ngày 18-12-1946, Hội nghị Ban Thường vụ Trung ương Đảng họp tại làng Vạn Phúc, Hà Đông đã quyết định phát động toàn dân, toàn quốc tiến hành cuộc kháng chiến chống xâm lược Pháp. Ngày 19-12-1946, Chủ tịch Hồ Chí Minh ra Lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến, khẳng định quyết tâm sắt đá của nhân dân ta quyết kháng chiến đến cùng để bảo vệ nền độc lập, tự do.

Dưới sự chỉ đạo của các cấp ủy đảng từ 20 giờ ngày 19-12-1946, quân và dân Hà Nội và ở các đô thị từ Bắc vĩ tuyến 16 trở ra đã đồng loạt nổ súng, cuộc kháng chiến toàn quốc bùng nổ.

Tại Hà Nội, vào lúc 20 giờ 3 phút, pháo đài Láng bắn loạt đại bác đầu tiên vào thành Hà Nội, báo hiệu cuộc kháng chiến toàn quốc bắt đầu. Cuộc chiến đấu diễn ra vô cùng ác liệt, không cân sức giữa ta và địch. Cuộc chiến đấu ở mặt trận Hà Nội là quyết liệt nhất, diễn ra liên tục trong suốt 60 ngày đêm khói lửa. Nhiều trận đánh ác liệt, giằng co, quyết tử, một mất một còn giữa ta và Pháp ở nhà Bắc Bộ phủ, nhà Bưu điện Bờ Hồ, chợ Đồng Xuân, ga Hàng cỏ, sân bay Bạch Mai, Ô Cầu Dền... là tiêu biểu cho tinh thần chiến đấu bất khuất, kiên cường “Quyết tử cho Tổ quốc quyết sinh” của quân dân cả nước. Quân ta đã chống trả quyết liệt, đánh tiêu hao nhiều sinh lực địch, bảo vệ an toàn các cơ quan đầu não; hoàn thành nhiệm vụ giam chân địch trong thành phố, bước đầu làm thất bại kế hoạch đánh nhanh thắng nhanh của thực dân Pháp; bảo toàn lực lượng, phát triển lực lượng chiến đấu thành một Trung đoàn chính quy mang tên “Trung đoàn Thủ đô”. Đến ngày 17-2-1947, Trung đoàn Thủ đô và các lực lượng quân sự đã chủ động rút lui ra ngoài thành phố, lên chiến khu an toàn để củng cố, bảo toàn và phát triển lực lượng kháng chiến lâu dài...

1.1.3. Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng trong cuộc kháng chiến toàn quốc

Đường lối kháng chiến chống thực dân Pháp của Đảng ta được hình thành, bổ sung, phát triển qua thực tiễn cách mạng Việt Nam trong những năm 1945 đến 1947. Nội dung cơ bản của đường lối là: *dựa trên sức mạnh toàn dân, tiến hành kháng chiến toàn dân, toàn diện, lâu dài và dựa vào sức mình là chính*. Đường lối đó được thể hiện trong nhiều văn kiện quan trọng của Đảng, lời kêu gọi, bài viết, bài nói của Chủ tịch Hồ Chí Minh và đồng chí Tổng Bí thư Trường Chinh, trong đó tập trung ở các văn bản: Chỉ thị *Kháng chiến kiến quốc* (25-11-1945), Chỉ thị *Tình hình và chủ trương* (3-3-1946), Chỉ thị *Toàn dân kháng chiến* (12-12-1946), *Lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến* của Chủ tịch Hồ Chí Minh (19-12-1946), tác phẩm *Kháng chiến nhất định thắng lợi* của đồng chí Trường Chinh (8-1947)...

Quan điểm chỉ đạo cuộc kháng chiến toàn dân, toàn diện được nêu ra gồm những nội dung chính sau:

Mục tiêu của cuộc kháng chiến là đánh đổ thực dân Pháp xâm lược, giành nền độc lập, tự do, thống nhất hoàn toàn; vì nền tự do dân chủ và góp phần bảo vệ hòa bình thế giới...

Kháng chiến toàn dân là đem toàn bộ sức dân, tài dân, lực dân; động viên toàn dân tích cực tham gia kháng chiến. Xây dựng sự đồng thuận, nhất trí của cả nước, đánh địch ở mọi nơi, mọi lúc, “mỗi người dân là một chiến sĩ, mỗi làng xã là một pháo đài, mỗi đường phố là một mặt trận”. Trong đó Quân đội nhân dân làm nòng cốt cho toàn dân đánh giặc.

Kháng chiến toàn diện là đánh địch trên mọi lĩnh vực: quân sự, chính trị, kinh tế, văn hóa, tư tưởng, ngoại giao, trong đó mặt trận quân sự, đấu tranh vũ trang giữ vai trò mũi nhọn, mang tính quyết định. Động viên và phát huy cho được mọi tiềm năng, sức mạnh của dân tộc, mọi nguồn lực vật chất, tinh thần trong nhân dân phục vụ kháng chiến thắng lợi.

Kháng chiến lâu dài là tư tưởng chỉ đạo chiến lược của Đảng. Trường kỳ kháng chiến là một quá trình vừa đánh tiêu hao lực lượng địch vừa xây

dựng, phát triển lực lượng ta, từng bước làm chuyển biến so sánh lực lượng trên chiến trường có lợi cho ta; lấy thời gian là lực lượng vật chất để chuyển hóa yếu thành mạnh. Kháng chiến lâu dài nhưng không có nghĩa là kéo dài vô thời hạn mà phải luôn tranh thủ, chớp thời cơ thúc đẩy cuộc kháng chiến có bước nhảy vọt về chất, thắng từng bước để đi đến thắng lợi cuối cùng.

Kháng chiến dựa vào sức mình là chính, là phải lấy nguồn nội lực của dân tộc, phát huy nguồn sức mạnh vật chất, tinh thần vốn có trong nhân dân ta làm chỗ dựa chủ yếu, nguồn lực chủ yếu của cuộc chiến tranh nhân dân. Trên cơ sở đó, để tìm kiếm, phát huy cao độ và có hiệu quả sự ủng hộ, giúp đỡ tinh thần và vật chất của quốc tế khi có điều kiện. Lấy độc lập, tự chủ về đường lối là yếu tố quan trọng hàng đầu.

Như vậy, lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến và đường lối kháng chiến của Đảng là hoàn toàn đúng đắn, trở thành ngọn cờ dẫn đường, chỉ lối, động viên toàn Đảng, toàn quân, toàn dân ta tiến lên. Đường lối đó đã huy động và phát huy cao nhất mọi nguồn lực, mọi nguồn sức mạnh của toàn dân tộc để đánh thắng kẻ thù xâm lược. Đường lối kháng chiến của Đảng được nhân dân ủng hộ, hưởng ứng trong suốt quá trình kháng chiến và trở thành một nhân tố quan trọng hàng đầu quyết định thắng lợi của cuộc kháng chiến chống Pháp.

1.2. Quá trình tổ chức, chỉ đạo cuộc kháng chiến những năm 1947-1950

Ngày 6-4-1947, Ban Chấp hành Trung ương Đảng triệu tập Hội nghị cán bộ Trung ương, nhấn mạnh việc mở rộng mặt trận dân tộc thống nhất chống thực dân Pháp, củng cố chính quyền nhân dân ở vùng địch tạm chiếm, phát động chiến tranh du kích, đẩy mạnh công tác ngoại giao và tăng cường công tác xây dựng Đảng.

Trên lĩnh vực kinh tế, văn hóa, xã hội: Đảng tiếp tục chủ trương đẩy mạnh phong trào tăng gia sản xuất, tự cấp, tự túc lương thực, đảm bảo đời sống cho bộ đội và nhân dân. Duy trì phong trào bình dân học vụ, dạy và học của các trường phổ thông các cấp. Tìm hướng đi tranh thủ sự ủng hộ, đồng

tình của lực lượng tiên bộ và nhân dân thế giới đối với cuộc kháng chiến của nhân dân ta, đặt cơ quan đại diện ở Thái Lan, Miến Điện, cử đoàn đại biểu đi dự các hội nghị quốc tế như: Thanh niên thế giới, Công đoàn thế giới,...

Về quân sự: Thu Đông 1947, Pháp đã huy động khoảng 15.000 quân, gồm cả ba lực lượng chủ lực lục quân, hải quân và không quân, hình thành ba mũi tiến công chính tiến lên vùng ATK Việt Bắc. Để đối phó với cuộc tấn công của địch lên Việt Bắc, ngày 15-10-1947, Ban Thường vụ Trung ương Đảng đã ra Chỉ thị phải phá tan cuộc tấn công mùa đông của giặc Pháp.

Sau 75 ngày đêm chiến đấu liên tục, oanh liệt, đến ngày 21-12-1947 quân và dân ta đã lần lượt bẻ gãy tất cả các mũi tiến công nguy hiểm của giặc Pháp, loại khỏi vòng chiến đấu hàng ngàn tên địch, phá hủy hàng trăm xe cơ giới, bắn chìm nhiều tàu xuống và nhiều phương tiện chiến tranh khác. Ta đã bảo toàn được cơ quan đầu não và căn cứ địa kháng chiến, đánh bại âm mưu, kế hoạch đánh nhanh, thắng nhanh của thực dân Pháp; “cắm một cái móc chiến lược trên con đường kháng chiến lâu dài”.

Đầu năm 1948, Chủ tịch Hồ Chí Minh ký Sắc lệnh phong quân hàm Đại tướng cho đồng chí Võ Nguyên Giáp cùng Trung tướng Nguyễn Bình và 9 Thiếu tướng. Sự kiện đó là bước phát triển mới của cuộc kháng chiến. Từ năm 1948, tình hình quốc tế có những chuyển biến có lợi cho các lực lượng cách mạng và tác động tích cực đối với cuộc kháng chiến của nhân dân ta. Đặc biệt, ngày 1-10-1949, Đảng Cộng sản Trung Quốc giành được chính quyền, Nhà nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa ra đời. Nước Pháp liên tục phải đối mặt với nhiều khó khăn, mâu thuẫn phức tạp nảy sinh, thế chiến lược quân sự của Pháp ở Đông Dương bị đảo lộn... Phát huy thắng lợi, Đảng chủ trương tiếp tục đẩy mạnh cuộc kháng chiến toàn diện để làm thất bại âm mưu kéo dài, mở rộng chiến tranh “lấy chiến tranh nuôi chiến tranh, dùng người Việt đánh người Việt” của thực dân Pháp.

Trên mặt trận ngoại giao, Đảng và Chính phủ chủ trương tích cực tranh thủ mở rộng quan hệ ngoại giao với các nước trong phe xã hội chủ nghĩa. Với Lào và Campuchia, Đảng chủ trương “mở rộng mặt trận Lào-Miên”, thắt chặt tình đoàn kết chiến đấu Việt-Miên-Lào để giúp bạn và cùng bạn chiến đấu.

Tháng 11-1949, Hồ Chí Minh ký ban hành Sắc lệnh về nghĩa vụ quân sự. Xây dựng lực lượng ba thứ quân (bộ đội chủ lực, bộ đội địa phương, dân quân du kích) được phát triển nhanh chóng và trưởng thành về mọi mặt. Trong vùng tạm bị chiếm, Đảng chỉ đạo tiếp tục phát triển mạnh chiến tranh du kích để “biến hậu phương của địch thành tiền phương của ta”.

Từ cuối năm 1948 đầu năm 1949, Trung ương Đảng chủ trương tăng cường phối hợp chiến đấu với quân, dân Lào, Campuchia và Trung Quốc.

Từ giữa năm 1949, tướng Revers-Tổng Tham mưu trưởng quân đội Pháp đề ra kế hoạch mở rộng chiếm đóng đồng bằng, trung du Bắc Bộ, phong tỏa, khóa chặt biên giới Việt-Trung. Tháng 6-1950, Ban Thường vụ Trung ương Đảng quyết định mở một chiến dịch quân sự lớn tiến công địch dọc tuyến biên giới Việt-Trung thuộc 2 tỉnh Cao Bằng và Lạng Sơn (Chiến dịch Biên giới Thu Đông 1950), nhằm tiêu diệt một bộ phận quan trọng sinh lực địch, mở rộng căn cứ địa Việt Bắc, tạo hành lang rộng mở quan hệ thông thương với Trung Quốc và các nước xã hội chủ nghĩa, tạo điều kiện thúc đẩy cuộc kháng chiến phát triển lên giai đoạn mới. Chiến dịch Biên giới Thu Đông 1950 trải dọc theo tuyến biên giới Việt-Trung từ thị xã Cao Bằng đến Đình Lập. Đây là chiến dịch quân sự lớn, quan trọng đầu tiên do quân ta chủ động mở; đích thân Chủ tịch Hồ Chí Minh đi thị sát và trực tiếp chỉ đạo chiến dịch. Cuộc chiến đấu anh dũng và quyết liệt của quân và dân ta diễn ra không nghỉ trong suốt 30 ngày đêm liên tục, từ ngày 16-9 đến 17-10-1950 và đã giành được thắng lợi to lớn, “đạt được mục tiêu diệt địch, kết thúc thời kỳ chiến đấu trong vòng vây”. Chiến thắng này đã mở ra cục diện mới, đưa cuộc kháng chiến chuyển sang giai đoạn phát triển cao hơn.

PHẦN II. LIÊN HỆ THỰC TIỄN

2.1. Ý nghĩa lịch sử và giá trị thực tiễn của cuộc kháng chiến chống Pháp trong thời kì hiện nay

* Ý nghĩa lịch sử

Cuộc kháng chiến chống Pháp kết thúc thắng lợi, có ý nghĩa lịch sử quan trọng đối với nước ta:

- Đối với nước ta:

Thứ nhất, Thắng lợi của cuộc kháng chiến đã chấm dứt ách thống trị gần một thế kỉ của thực dân Pháp. Miền Bắc hoàn toàn giải phóng, chuyển sang giai đoạn cách mạng xã hội chủ nghĩa, tạo cơ sở để giải phóng miền Nam, thống nhất Tổ quốc.

Thứ hai, Cuộc kháng chiến của nhân dân ta thắng lợi đã buộc Pháp phải công nhận độc lập, chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ của Việt Nam. Mở ra một kỷ nguyên mới trong lịch sử dân tộc: Độc lập tự do và đi lên Chủ nghĩa xã hội.

Thứ ba, Thắng lợi của nhân dân ta trong cuộc kháng chiến chống Pháp làm sáng tỏ một chân lí: Trong điều kiện thế giới ngày nay, một dân tộc đất không rộng, người không đông, nếu quyết tâm chiến đấu vì độc lập, tự do, có đường lối chính trị, quân sự đúng đắn, được sự ủng hộ của quốc tế, thì hoàn toàn có khả năng đánh bại mọi thế lực đế quốc hung bạo.

- Đối với thế giới:

Thứ nhất, Cổ vũ mạnh mẽ phong trào giải phóng dân tộc các nước châu Á, châu Phi và Mỹ Latinh.

Thứ hai, Giáng một đòn mạnh mẽ vào chủ nghĩa thực dân kiểu cũ, vào tham vọng xâm lược và nô dịch của chủ nghĩa đế quốc. Góp phần làm tan rã hệ thống thuộc địa của chúng.

Thứ ba, Đập tan âm mưu của đế quốc Mỹ muốn thay chân Pháp độc chiếm Đông Dương. Nhằm để ngăn chặn phong trào giải phóng dân tộc và ảnh hưởng của chủ nghĩa xã hội ở khu vực Đông Nam Á.

*** *Giá trị thực tiễn***

Thắng lợi của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp đã để lại nhiều bài học kinh nghiệm sâu sắc đối với sự nghiệp bảo vệ Tổ quốc. Trong đó, bài học về phát huy sức mạnh toàn dân tộc có ý nghĩa quan trọng, thiết thực đối với nhiệm vụ xây dựng nền quốc phòng toàn dân hiện nay.

Trong thời bình hiện nay, hòa bình, hợp tác và phát triển vẫn là xu thế lớn, nhưng tình hình chính trị-an ninh thế giới, khu vực đã những diễn biến phức tạp. Các thế lực thù địch đẩy mạnh thực hiện chiến lược “diễn biến hòa bình” với những âm mưu, thủ đoạn mới; tình hình chính trị-xã hội ở một số địa bàn còn tiềm ẩn nguy cơ mất ổn định; sự nghiệp bảo vệ chủ quyền biển, đảo đứng trước nhiều khó khăn, thách thức; các vấn đề an ninh phi truyền thống gia tăng phức tạp. Vận dụng bài học về phát huy sức mạnh toàn dân tộc trong xây dựng nền quốc phòng toàn dân hiện nay, chúng ta cần:

Thứ nhất, tập trung xây dựng và phát huy mọi tiềm lực của đất nước, đó là các tiềm lực: chính trị-tinh thần, quân sự, kinh tế, văn hóa, khoa học-công nghệ,...Tập trung xây dựng hệ thống chính trị các cấp trong sạch. Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên trong hệ thống chính trị các cấp; đẩy mạnh cải cách hành chính, thực hiện mục tiêu “Dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh”. Nâng cao nhận thức cho nhân dân về âm mưu, thủ đoạn trong chiến lược "Diễn biến hoà bình" của các thế lực thù địch. Thông qua đó, bồi đắp tinh thần yêu nước, lòng tự hào dân tộc, củng cố lòng tin của các tầng lớp nhân dân đối với Đảng và chế độ xã hội chủ nghĩa, xây dựng “thế trận lòng dân” vững chắc, tạo sự đồng thuận của toàn dân đối với sự nghiệp cách mạng dưới sự lãnh đạo của Đảng.

Thứ hai, tiếp tục xây dựng và tăng cường củng cố khối đại đoàn kết toàn dân, tập hợp rộng rãi mọi tầng lớp nhân dân, bảo đảm sự thống nhất cao về tư tưởng và hành động, kiên định mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội. Bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc. Giữ vững an ninh chính trị, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội, xây dựng xã hội trật tự, kỷ cương. Chủ động ngăn ngừa các nguy cơ chiến tranh, xung đột từ sớm; đẩy mạnh đấu tranh làm thất bại mọi âm mưu và hoạt động chống phá của các thế lực thù địch.

Thứ ba, xây dựng lực lượng vũ trang, nòng cốt là Quân đội nhân dân Việt Nam “cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, từng bước hiện đại” trong sự nghiệp quốc phòng, bảo vệ Tổ quốc.

Thứ tư, chủ động, tích cực hội nhập quốc tế sâu rộng, tăng cường đối ngoại quốc phòng; tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, nâng cao hiệu lực quản lý, điều hành của Nhà nước đối với nền quốc phòng toàn dân, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ quốc phòng, bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới.

Thế hệ thanh niên hiện nay luôn tự hào khi được sinh ra lớn lên và kế thừa những thành quả cách mạng lớn lao của lịch sử. Vì vậy, đối với thanh thiếu niên hiện nay để phát huy sức mạnh toàn dân tộc cần tích cực tham gia vào các hoạt động xây dựng Đảng, đấu tranh phản bác quan điểm sai trái, thù địch chống phá hệ tư tưởng, Cương lĩnh, đường lối chính trị của Đảng. Luôn nêu cao tinh thần trách nhiệm “rèn đức, luyện tài”, sẵn sàng đảm nhận những nhiệm vụ khó khăn, gian khổ, để thể hiện tinh thần xung kích với phương châm “đâu cần thanh niên có, việc gì khó có thanh niên”.

Trong thời kì hiện nay sức mạnh toàn dân tộc ấy được thể hiện qua những chương trình tương thân thương ái giúp đỡ người nghèo, giúp đỡ các vùng miền khi bị lụt...Đặc biệt, trong cuộc chiến chống dịch Covid-19 hiện nay, bài học về lòng yêu nước và tinh thần đoàn kết từ cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp đang được phát huy cao độ nhất. Dưới sự lãnh đạo của Đảng, sự điều hành năng động, sáng tạo của Chính phủ, cả hệ thống chính trị

vào cuộc, cùng sự chung sức đồng lòng muôn người như một của cả dân tộc, trận chiến “chống dịch như chống giặc” nhất định sẽ thắng lợi trong thời gian không xa.

2.2. Liên hệ với bản thân

Sau khi nghiên cứu xong đề tài này, bản thân em hiểu rõ hơn về đường lối lãnh đạo của Đảng trong những năm tháng kháng chiến chống thực dân Pháp. Nhờ sự lãnh đạo đúng đắn, sáng suốt đó nước ta đã giành được thắng lợi, mang lại niềm tự hào to lớn cho dân tộc. Do đó, chúng ta cần phải phát huy những truyền thống tốt đẹp của dân tộc; sẵn sàng tham gia chiến đấu chống kẻ thù xâm lược; tích cực tranh phòng chống những biểu hiện tình trạng đạo đức suy thoái trong xã hội; thực hiện tốt đường lối, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và có ý thức tuyên truyền, vận động gia đình và nhân dân thực hiện theo đường lối, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà xây dựng Đảng vững mạnh.

Bản thân em là một sinh viên, chủ nhân tương lai của đất nước sẽ phải luôn tích cực học tập, rèn luyện tốt để trở thành một người công dân tốt, luôn có lập trường tư tưởng chính trị vững vàng, kiên định với con đường độc lập dân tộc gắn với chủ nghĩa xã hội mà Đảng và Bác Hồ đã lựa chọn. Luôn ra sức học tập đi đôi với thực hành, ứng dụng tốt các thành tựu của các cuộc cách mạng khoa học kỹ thuật, tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại, nâng cao trình độ, khả năng bản thân để góp công xây dựng đất nước. Phải biết nắm bắt thời cơ, luôn tạo cơ hội cho bản thân mình, sẵn sàng thử thách bản thân trong thời kì hội nhập kinh tế quốc tế hiện nay. Không ngừng rèn luyện phẩm chất đạo đức cách mạng, tránh mọi âm mưu, thủ đoạn của các thế lực thù địch chống phá. Thực hiện tốt nhiệm vụ của mình để góp phần nhỏ xây dựng và bảo vệ tổ quốc Việt Nam giàu đẹp, văn minh, đưa đất nước sánh vai với các cường quốc năm châu như lời Bác Hồ hằng mong muốn.

KẾT LUẬN

Thắng lợi của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp đô hộ đã mang lại niềm tự hào và để lại rất nhiều bài học quý báu cho dân tộc Việt Nam trong thời kỳ hiện nay. Thắng lợi không chỉ nhờ vào sự đoàn kết, mồ hôi xương máu của toàn dân tộc, mà quan trọng nhất là nhờ vào sự lãnh đạo sáng suốt của Đảng. Muốn giành thắng lợi trước hết phải có một người lãnh đạo đúng đắn, sáng suốt, biết nhìn xa trông rộng. Điều này đã được Hồ Chí Minh khẳng định qua câu "Trước hết phải có Đảng Cách mệnh, để trong thì vận động và tổ chức dân chúng, ngoài thì liên lạc với các dân tộc bị áp bức và vô sản giai cấp ở mọi nơi. Đảng có vững, cách mệnh mới thành công, cũng như người cầm lái có vững thì thuyền mới chạy".

Một số kiến nghị

Sau khi tìm hiểu và nghiên cứu về đề tài, em xin đưa ra một số kiến nghị sau:

Thứ nhất, trong thời kỳ hiện nay Đảng phải liên tục đổi mới phương thức lãnh đạo đối với Nhà nước.

Thứ hai, bản thân mỗi người cần phải có trách nhiệm sự nghiệp xây dựng và phát triển Đảng, đặc biệt là thanh thiếu niên.

Thứ ba, đối với học sinh, sinh viên cần tích cực học tập, tích cực tham gia các hoạt động của Đoàn và Đảng, nghiên cứu khoa học, ứng dụng thực tế để góp phần xây dựng đất nước.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

Tài liệu trực tuyến:

1. <https://www.qdnd.vn/quoc-phong-an-ninh/xay-dung-quan-doi/bai-hoc-ve-huy-dong-suc-manh-toan-dan-xay-dung-nen-quoc-phong-495197>
2. <https://luathoangphi.vn/nguyen-nhan-thang-loi-va-y-nghia-lich-su-cua-cuoc-khang-chien-chong-phap/>

Tài liệu Tiếng Việt:

1. Học viện Ngân hàng, Tài liệu học tập và bài tập thực hành Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam, Nhà xuất bản giáo dục, Hà Nội.